

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 219/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 12/6/2026

V/v: “Ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Kim Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thanh Cường
- Bà Huỳnh Thị Phương Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huỳnh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2026 tại Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 231/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2026 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị **Đỗ Thị Thảo L**, sinh năm 1997; căn cước công dân số 072197004477, cấp ngày 16/4/2021; địa chỉ: **ấp B, xã P, tỉnh Tây Ninh** (vắng mặt).

Bị đơn: anh **Lìn Chen H**, sinh năm 1957; hộ chiếu số 360397198, cấp ngày 25/3/2022; địa chỉ: **lầu B, số A, ngõ C, hẻm B, đoạn 4, Lộ Trung Hiếu Đ, khóm A, phường X, khu Đ, Thành phố Đ, Đài Loan** (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền (nhận các văn bản tố tụng tại Tòa án): anh Lê Phước Ý, sinh năm 1995; địa chỉ: **số E, H, phường T, tỉnh Tây Ninh**.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/9/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đỗ Thị Thảo L trình bày:

Về hôn nhân: Vào năm 2022, qua mai mối, chị quen biết và đăng ký kết hôn với anh L1 Chen Hung tại Ủy ban nhân dân thị xã T, tỉnh Tây Ninh. Sau khi tổ chức lễ đính hôn thì anh L1 Chen Hung về Đài Loan sinh sống, còn chị vẫn sinh sống tại Việt Nam cho đến nay, chị chưa sang Đài Loan lần nào. Do chị và anh L1 Chen Hung đều có công việc riêng tại hai nước khác nhau nên rất ít gặp nhau, từ đó phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng về ngôn ngữ, về cuộc sống, không có sự tin tưởng lẫn nhau. Nay chị không còn tình cảm với anh Lin Chen H nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Lin Chen H trình bày:

Giữa anh và chị Đỗ Thị Thảo L phát sinh mâu thuẫn từ năm 2025, nguyên nhân do không cùng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, đã hàn gắn nhưng không thành nên nay anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị L. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh:

Về việc tuân theo pháp luật Tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự. Nguyên đơn và bị đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Về việc giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình: Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 469, Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2025; Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị **Đỗ Thị Thảo L** đối với anh **Lin Chen H**.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí, lệ phí: Đương sự phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị **Đỗ Thị Thảo L** và anh **Lin Chen H** có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ các điều 228 và 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh chị.

[2] Về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Về hôn nhân: Chị **Đỗ Thị Thảo L** và anh **L1** Chen Hung tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị xã T, tỉnh Tây Ninh (nay là phường T, tỉnh Tây Ninh) vào năm 2022 nên căn cứ Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xác định hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[2.2] Về xác định mâu thuẫn: Chị **L** và anh **Lin Chen H** đều khai giữa anh chị có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do không cùng quan điểm về cuộc sống, bất đồng về ngôn ngữ, không tin tưởng nhau. Hiện chị **L** sinh sống tại Việt Nam, anh **Lin Chen H** sinh sống tại Đài Loan và không có liên lạc với nhau. Như vậy, xác định vợ chồng anh chị có mâu thuẫn dẫn đến tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị **L**.

[2.3] Về con chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

[4] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án: Chị **L** phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về lệ phí: Do bị đơn anh **L1** Chen Hung có ủy quyền cho anh Ý nhận các văn bản tố tụng tại Tòa án nên vụ án không tiến hành ủy thác tư pháp, do đó hoàn trả cho chị **L** 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 228, 238 và 477 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị **Đỗ Thị Thảo L** đối với bị đơn anh **Lin Chen H**. Chị **Đỗ Thị Thảo L** được ly hôn với anh **Lin Chen H**.

2. Về con chung: Chị **Đỗ Thị Thảo L** và anh **Lin Chen H** khai không có nên không giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị **Đỗ Thị Thảo L** và anh **Lin Chen H** khai không có nên không giải quyết.

4. Về án phí: Chị **Đỗ Thị Thảo L** phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004837 ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. Chị **L** đã nộp đủ tiền án phí.

5. Về lệ phí: Hoàn trả cho chị **L** 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0006088 ngày 26-3-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh theo trình tự phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 12 - Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- UBND phường Trảng Bàng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Kim Quyên